

# HOẠT ĐỘNG CHẤT VẤN CỦA NGHỊ VIỆN MỘT SỐ NƯỚC - GIÁ TRỊ THAM KHẢO CHO VIỆT NAM

PHAN KHUYÊN\*

**H**oạt động giám sát (HDGS) là một chức năng không thể thiếu của Quốc hội dù bất kể ở mô hình nghị viện hay hình thức chính thể nào. Ở những nước với hình thức chính thể khác nhau quy định đối tượng và nội dung của HDGS cũng khác nhau. Chất vấn là một hình thức giám sát của Quốc hội đối với hoạt động của các cơ quan và các quan chức nhà nước được giao quyền.

## 1. Hoạt động chất vấn của nghị viện một số nước

### a. Vương quốc Anh

Một trong những chức năng quan trọng của Nghị viện Anh là giám sát các hoạt động của bộ máy hành pháp. Nghị viện Anh giám sát hoạt động của cả bộ máy nhà nước nhưng chủ yếu là Chính phủ. Trong hoạt động chất vấn, Nghị viện Anh thực hiện bằng văn bản hoặc các câu hỏi miệng.

Theo thống kê, trong những năm đầu thực hiện hình thức chất vấn, trung bình mỗi ngày, Chính phủ nhận được chưa tới một câu hỏi chất vấn từ Nghị viện. Hiện nay, mỗi năm, tổng số các câu hỏi chất vấn đã lên tới 35.000 - 40.000 câu<sup>1</sup>. Có ba loại câu hỏi chất vấn: (1) Câu hỏi yêu cầu trả lời ngay tại phiên chất vấn (còn gọi là chất vấn miệng); (2) Các câu hỏi kín; (3) Các câu hỏi được trả lời bằng văn bản. Câu hỏi kín chỉ được hỏi và trả lời nếu Chủ tịch Hạ viện cho là quan trọng và cấp thiết và loại câu hỏi này được dành vào cuối buổi chất vấn. Chất vấn miệng là hình

thức hỏi - trả lời theo cách tương tác trực tiếp, vì vậy, phiên chất vấn miệng được gọi là phiên "hỏi - trả lời".

Vào các ngày thứ hai đến thứ tư hàng tuần, khi Nghị viện nhóm họp, công việc bắt đầu bằng việc các bộ trưởng phải trả lời chất vấn (TLCV) tại nghị trường và diễn ra trong khoảng một giờ. Các ban, ngành thuộc Chính phủ và bản thân Thủ tướng Chính phủ cũng bị chất vấn theo thứ tự các ngày trên. Tại phiên chất vấn, Chủ tịch Hạ viện nêu danh sách người chất vấn (hợp thức), nhưng không đọc các câu hỏi, vì câu hỏi đã được in và gửi tới từng nghị sĩ kèm chương trình nghị sự. Danh sách người TLCV sẽ căn cứ vào bảng phân công do Chính phủ và đảng đối lập cùng thống nhất. Căn cứ vào danh sách các câu hỏi và theo sự phân công nói trên, thành viên Chính phủ bị chất vấn sẽ đứng lên trả lời tại bục dành cho thành viên Nội các. Nội dung trả lời có thể liên quan tới một hoặc một nhóm câu hỏi theo lĩnh vực phụ trách. Để nhận sự hỗ trợ của Nội các đối với những nội dung cộng đồng trách nhiệm và thể hiện trách nhiệm tập thể của Nội các, những thành viên Nội các phụ trách những lĩnh vực quan trọng và liên quan, như: môi trường, giao thông, thương mại, công nghiệp, Ngoại trưởng thứ nhất và một số bộ trưởng không là thành viên Nội

\* Học viên cao học Học viện Hành chính Quốc gia

các, theo sự phân công của Chính phủ cũng có mặt để giúp TLCV.

Quá trình chuẩn bị chất vấn thường bắt đầu trước phiên chất vấn miệng ít nhất hai tuần. Câu hỏi chất vấn không sớm hơn 10 ngày làm việc và không muộn quá 3 ngày làm việc trước ngày TLCV<sup>2</sup>. Câu hỏi chất vấn gửi tới thư ký của Hạ viện, sau đó, thư ký sẽ trình lên Chủ tịch Hạ viện để chủ trì thảo luận, thống nhất danh mục các câu chất vấn với các ủy ban và lãnh tụ các đảng tại Hạ viện để thông báo tới Chính phủ thông qua “Thông báo của Hạ viện” phát hành vào buổi sáng ngày tiếp theo ngày thống nhất danh mục chất vấn. Đối với các câu hỏi chất vấn thuộc loại khác, nghị sĩ có thể gửi thẳng tới thành viên Chính phủ hoặc thông qua thư ký Nghị viện. Khi nhận được, thành viên Chính phủ có nghĩa vụ thông báo đã nhận và hình thức trả lời.

Do thời gian phiên hỏi - đáp chỉ trong một giờ nên thành viên Chính phủ phải trả lời thẳng vào câu hỏi và dành thời gian nghe nghị sĩ đối chất theo thủ tục đối với câu hỏi phụ theo nguyên tắc cuốn chiếu từng vấn đề để bảo đảm sự tập trung. Nếu hết thời gian chất vấn miệng mà vẫn còn câu hỏi chưa được trả lời thì người bị chất vấn phải trả lời bằng văn bản. Những chất vấn trả lời bằng văn bản được in trong Kỷ yếu các phiên họp của Nghị viện.

Vai trò điều hành của Chủ tịch trong phiên chất vấn rất quan trọng. Thường có khoảng 15 - 20 câu hỏi chất vấn cho mỗi phiên chất vấn trong một giờ<sup>3</sup>. Căn cứ vào các quy định này và quyền hạn điều hành tại chỗ, Chủ tịch không phát biểu về nội dung nhưng có quyền yêu cầu nghị sĩ và thành viên Chính phủ tuân thủ thời gian hoặc nếu thành viên Chính phủ muốn trả lời dài hơn và chi tiết hơn thì Chủ tịch có thể hỏi Nghị viện cho phép trình bày ngoài giờ hoặc trả lời bằng văn bản.

### *b. Nhật Bản*

Giám sát hành pháp là một chức năng quan trọng của Nghị viện Nhật Bản. Cơ sở để Nghị viện giám sát Chính phủ xuất phát từ cơ chế tổ chức quyền lực của Nhật Bản có sự phân quyền rành mạch, qua đó, chức năng và thẩm quyền của Nghị viện và Chính phủ Nhật Bản là hoàn toàn độc lập với nhau. Quốc hội thực hiện quyền lập pháp, Chính phủ thực hiện quyền hành pháp. Do đó, để bảo đảm duy trì sự kiểm soát quyền lực của nhánh lập pháp đối với nhánh hành pháp, Quốc hội phải thực hiện quyền giám sát của mình đối với Chính phủ thông qua 3 hình thức chính: bỏ phiếu tín nhiệm và bất tín nhiệm; chất vấn và điều tra; giám sát hoạt động liên quan đến Chính phủ.

Chất vấn Nội các là hình thức giám sát của Nghị viện Nhật Bản thông qua việc đặt câu hỏi của các nghị sĩ. Tất cả các nghị sĩ đều có quyền đặt câu hỏi chất vấn đối với Nội các. Nội quy của Nghị viện quy định về trình tự, thủ tục đặt câu hỏi chất vấn như sau: khi có vấn đề cần chất vấn, thành viên của cả hai Viện phải đệ trình câu hỏi bằng văn bản đến Chủ tịch Hạ viện hoặc Chủ tịch Thượng viện. Những câu hỏi đó sau khi được Chủ tịch Hạ viện hoặc Chủ tịch Thượng viện phê chuẩn sẽ được gửi đến Nội các. Nội các có nghĩa vụ trả lời các câu hỏi trong vòng 7 ngày kể từ ngày nhận được câu hỏi đó<sup>4</sup>. Trong trường hợp Nội các chưa có đủ điều kiện và khả năng để trả lời câu hỏi chất vấn đúng thời gian như quy định thì phải nêu được lý do tại sao và thời gian chính xác việc trả lời sẽ được hoàn tất. Trong một số trường hợp khẩn cấp, các câu hỏi được Nghị sĩ nêu ra đòi hỏi phải được Nội các trả lời ngay trong phòng họp dưới sự đồng ý của cả hai Viện.

### *c. Cộng hòa Liên bang Đức*

Nội quy Quốc hội Liên bang Đức quy định cụ thể về quyền được hỏi và được cung cấp thông tin của Quốc hội Liên bang, trong đó, chia ra thành các buổi chất vấn “lớn”, chất vấn “nhỏ” và những vấn đề “riêng lẻ”,

đưa ra quy định về thời gian chất vấn và thời điểm chất vấn.

Chất vấn “lớn” là chất vấn được đưa ra khi thảo luận các chương trình của Chính phủ và các dự án quan trọng như ngân sách nhà nước, chính sách đối ngoại... Trong các buổi chất vấn “lớn”, ít nhất là 26 nghị sĩ gửi câu hỏi cho Chủ tịch Quốc hội Liên bang để chuyển cho Chính phủ Liên bang. Các câu hỏi chất vấn lớn được Chính phủ Liên bang trả lời cụ thể bằng văn bản. Sau đó, câu TLCV sẽ được tranh luận ở phiên họp toàn thể. Đối với phe đối lập, buổi chất vấn “lớn” là cơ hội để buộc Chính phủ Liên bang trình bày công khai về quan điểm của mình, tạo thuận lợi cho việc giám sát Chính phủ. Trong buổi thảo luận, chất vấn “lớn” chỉ ra các điểm yếu trong chính sách của Chính phủ Liên bang, lỗ hổng trong chương trình, sự tin cậy và mục đích được Chính phủ Liên bang theo đuổi.

Những chất vấn liên quan đến dự án luật và các loại văn bản khác là những chất vấn “nhỏ”. Buổi chất vấn “nhỏ” được tổ chức để Quốc hội Liên bang tìm kiếm thông tin về “những chứng cứ đã được xác định”. Chất vấn “nhỏ” được bộ trưởng có thẩm quyền trả lời bằng văn bản. Văn bản trả lời được in thành ấn phẩm của Quốc hội Liên bang. Ngoài ra, bộ trưởng có thể trả lời trực tiếp người chất vấn hoặc cũng có thể trước Chủ tịch đảng.

Ngoài ra, ở đầu mỗi phiên họp toàn thể, Quốc hội dành ra một khoảng thời gian gọi là “tiếng đồng hồ chất vấn”. Các nghị sĩ có thể chất vấn trực tiếp trong thời gian này. Các câu hỏi chất vấn của nghị sĩ được chuyển qua thư ký của đảng, sau đó được chuyển cho Chủ tịch Quốc hội Liên bang để chuyển tiếp cho Văn phòng Thủ tướng liên bang. Mỗi nghị sĩ mỗi tuần có thể đưa ra 2 chất vấn gửi Chính phủ Liên bang. Các câu hỏi chất vấn phải được trình bày ngắn gọn và phải liên quan đến một vấn đề cụ thể. Trong câu hỏi chất vấn, nghị sĩ không được phép

đưa ra những lời khẳng định hoặc đánh giá chủ quan. Câu hỏi chất vấn phải được đưa ra chậm nhất là trưa thứ 6 trước tuần làm việc của Quốc hội Liên bang. Đối với những vấn đề cấp bách thì câu hỏi chất vấn được phép đưa ra chậm nhất là đến trưa ngày trước phiên họp.

Các câu hỏi chất vấn được phân loại theo lĩnh vực và được nêu ra để trả lời trong “tiếng đồng hồ chất vấn”. Sau khi đã nghe câu trả lời, người chất vấn có thể đặt thêm 2 câu hỏi phụ<sup>5</sup>. Nếu bộ trưởng nhận thấy không thể trả lời trực tiếp về vấn đề này thì có thể trả lời bằng văn bản.

Bên cạnh “tiếng đồng hồ chất vấn”, Nội quy của Liên bang Đức còn quy định về “tiếng đồng hồ thời sự”. Với đơn đề nghị của ít nhất 26 nghị sĩ, “tiếng đồng hồ thời sự” có thể được tiến hành ngay sau “tiếng đồng hồ chất vấn”, nếu đảng đoàn không tán thành với câu trả lời của Chính phủ Liên bang. Rất ít trường hợp “tiếng đồng hồ thời sự” không phụ thuộc vào “tiếng đồng hồ chất vấn” trước đó. “Tiếng đồng hồ thời sự” kéo dài một tiếng, mỗi nghị sĩ và bộ trưởng được phát biểu không quá 5 phút. Nếu thời gian phát biểu của Chính phủ Liên bang vượt quá 30 phút, thì thời gian thảo luận kéo dài thêm 30 phút<sup>6</sup>. “Tiếng đồng hồ chất vấn” trước hết là phục vụ phe đối lập để thu thập thông tin và giám sát. Người phát biểu chủ yếu là thành viên ban lãnh đạo đảng đoàn và các chuyên gia của các đảng đoàn.

## 2. Kinh nghiệm đối với Việt Nam

Hiện nay, việc nghiên cứu và trao đổi kinh nghiệm hoạt động giữa Quốc hội các nước là hoạt động cần thiết nhằm tăng cường hiệu quả hoạt động của Quốc hội. Để nâng cao hiệu quả hoạt động chất vấn của Quốc hội Việt Nam, tác giả đề xuất một số nội dung sau:

*Một là*, quy trình, thủ tục chất vấn được quy định trong nhiều văn bản pháp luật,

như: *Luật HDGS của Quốc hội và Hội đồng nhân dân*, Quy chế hoạt động của UBND, Nội quy kỳ họp Quốc hội... Do vậy, cần sửa đổi, bổ sung một cách toàn diện, đầy đủ theo hướng giảm đến mức tối đa, lồng ghép những quy định nằm rải rác trong các văn bản, nghị quyết của Quốc hội về quy trình, thủ tục chất vấn vào *Luật HDGS của Quốc hội và Hội đồng nhân dân*.

*Hai là*, việc chất vấn và TLCV tại kỳ họp Quốc hội không nên chỉ tập trung vào 2 hoặc 3 ngày cuối kỳ họp mà nên coi chất vấn là một hoạt động phải được tiến hành thường xuyên trong suốt kỳ họp. Do đó, nên bố trí vào khoảng thời gian từ giữa kỳ họp đến khoảng 2/3 kỳ họp.

*Ba là*, “trước phiên chất vấn, đại biểu Quốc hội ghi vấn đề chất vấn, người bị chất vấn vào phiếu chất vấn và gửi đến Ủy ban Thường vụ Quốc hội” (*khoản 1 Điều 15 Luật HDGS của Quốc hội và Hội đồng nhân dân*) và toàn bộ hoạt động chất vấn từ lúc gửi phiếu chất vấn đến phiên TLCV là quá trình chuẩn bị tương đối lâu, có khi đến 1 tháng. Do vậy, tuy gọi là “người bị chất vấn trả lời trực tiếp, đầy đủ các vấn đề mà đại biểu Quốc hội đã chất vấn” (*khoản 3 Điều 11 Luật HDGS của Quốc hội và Hội đồng nhân dân*) nhưng không còn mang tính trực tiếp nguyên nghĩa nữa, không còn yếu tố “bất ngờ” để qua đó đánh giá khả năng nắm bắt vấn đề, ý kiến của người bị chất vấn một cách trực tiếp, mà trong nhiều trường hợp, đã có sự chuẩn bị chu đáo của cả bộ máy giúp việc, tham mưu của bộ, ngành về vấn đề chất vấn. Do vậy, cần nghiên cứu bổ sung hình thức chất vấn mà không báo trước để làm phong phú thêm và là bản chất của trả lời trực tiếp tại kỳ họp Quốc hội. Trong trường hợp này, đại biểu Quốc hội có thể chất vấn về bất kỳ vấn đề nào mà đại biểu quan tâm, cũng như thuộc loại những vấn đề nổi cộm mà dư luận xã hội đang quan tâm.

*Bốn là*, trên thực tế, việc ra nghị quyết về chất vấn và TLCV chưa thực hiện theo đúng quy định tại Điều 15 *Luật HDGS của Quốc hội và Hội đồng nhân dân*. Do vậy, Quốc hội cần có kết luận hoặc ra nghị quyết làm rõ trách nhiệm của từng đối tượng bị chất vấn và giao nhiệm vụ cụ thể cho Chính phủ, từng thành viên của Chính phủ, Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tối cao, Chánh án Tòa án nhân dân tối cao... trong việc khắc phục những yếu kém, hạn chế mà đại biểu Quốc hội chất vấn. Đây là cơ sở pháp lý để biến chất vấn của đại biểu Quốc hội thành giám sát tối cao của Quốc hội tại kỳ họp và có giá trị pháp lý buộc chủ thể bị chất vấn phải thực hiện, đồng thời, để tiếp tục giám sát, đánh giá tại các kỳ họp tiếp theo. Bên cạnh đó, để bảo đảm cho HDGS của Nhân dân đối với hoạt động của đại biểu dân cử, ngoài những thông tin được cung cấp trên báo chí và phương tiện truyền thông, nếu cử tri có yêu cầu được cung cấp thông tin về việc TLCV trong kỳ họp Quốc hội và giữa hai kỳ họp Quốc hội thì Quốc hội phải có kế hoạch cung cấp thông tin cho cử tri một cách đầy đủ, cụ thể và kịp thời □

### **Chú thích:**

1, 2, 3. *Thủ tục chất vấn tại Nghị viện Anh*. <http://www.lapphap.vn>, truy cập ngày 02/02/2023.

4. Trương Thị Hồng Hà. *So sánh hoạt động giám sát của Quốc hội Nhật Bản và Quốc hội Việt Nam*. Tạp chí Nghiên cứu Đông Bắc Á, số 2 (62).

5, 6. *Hoạt động giám sát của Quốc hội Đức: chất vấn - hoạt động thường xuyên và thời sự*. <https://daibieunhandan.vn>, truy cập ngày 02/02/2023.

### **Tài liệu tham khảo:**

1. *Luật Hoạt động giám sát của Quốc hội và Hội đồng nhân dân năm 2015*.

2. Phan Khuyên. *Tiếp tục đổi mới hoạt động chất vấn và trả lời chất vấn của Quốc hội*. Tạp chí Quản lý nhà nước, số 321 (10/2022).